

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05-9-2025

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Thanh Trí

Ông Nguyễn Thanh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung- Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại Toà án nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân gia đình “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Hữu L**; sinh năm: 1993. Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0909.318.000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Bà **Châu Hoài T**; sinh năm: 1991. Địa chỉ: 5 đường, B, Khu V, Khu dân cư H, phường H, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0939.983030. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/7/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Huỳnh Hữu L cho rằng:

Ông và bà Châu Hoài T sau khi quen biết, tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ vào ngày 28/9/2016.

Trong thời gian chung sống, do bất đồng quan điểm nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường cự cãi nhau. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên ông và bà T đã ly thân khoảng một năm nay. Trong thời gian ly thân, hai bên có tìm cách hàn gắn có nhưng không kết quả. Nay ông nhận thấy vợ chồng không thể nào chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu ly hôn; đồng thời, yêu cầu Toà án không tổ

chức hoà giải nữa và sớm đưa vụ kiện ra xét xử. Do ông đi làm xa, xin nghỉ khó khăn nên ông yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt trong vụ kiện này.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ: không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà Châu Hoài T vắng mặt.

Tại phiên toà, bị đơn là bà Châu Hoài T cho rằng:

Vợ chồng ông bà sống chung được 09 năm; trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên vợ chồng có cự cãi nhau, tuy nhiên, mâu thuẫn không lớn. Đến tháng 10/2024, ông L đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan, thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc với nhau nhưng kể từ tháng 02/2025, ông L không còn liên hệ với bà nữa. Sau đó, ông L trở về thì yêu cầu ly hôn với bà, là do ông L đã có người phụ nữ khác khi đi xuất khẩu lao động. Nay bà còn thương ông L nên không đồng ý ly hôn; yêu cầu cho bà thêm thời gian để suy nghĩ và cứu vãn cuộc hôn nhân này.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Huỳnh Hữu L và bà Châu Hoài T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, mặc dù quan hệ hôn nhân của ông bà xác lập trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ tình yêu của hai bên; tuy nhiên, sau khi chung sống, cả hai xảy ra bất đồng quan điểm, không còn có sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau; lẽ ra, cả hai vợ chồng phải cùng nhau dung hòa những bất đồng này, nhường nhịn lẫn nhau và cùng nhau phát triển kinh tế gia đình để xây dựng hôn nhân tiên bộ và bền vững nhưng ông bà không làm được điều đó nên dẫn đến hôn nhân đổ vỡ là điều tất yếu. Nay ông L yêu cầu ly hôn, còn bà Châu Hoài T cho rằng còn thương ông L nên không đồng ý ly hôn nhưng bà T không đưa ra được giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ lại; bên cạnh đó, xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân đến nay, bà T vẫn không có động thái nào để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ lại. Vì vậy, thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho ông Huỳnh Hữu L được ly hôn với bà Châu Hoài T là phù hợp.

[3] Về con chung: không có nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung: không có nên không giải quyết.

Về nợ: ông L và bà T cho rằng không có nên không giải quyết. Khi nào có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông L phải chịu 300.000đ án phí tranh chấp hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn là ông Huỳnh Hữu L.

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Cho ông Huỳnh Hữu L được ly hôn với bà Châu Hoài T.

2. **Về con chung:** không có nên không giải quyết.

3. **Về tài sản chung:** không có nên không giải quyết.

Về nợ: không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Huỳnh Hữu L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí về tranh chấp hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0001545 ngày 30/7/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- Cần Thơ. Ông L đã nộp xong án phí.

5. **Về quyền kháng cáo:**

Trong thời hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa; các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Khu vực 3- Cần Thơ;
- **UBND P. Hưng Phú, Tp. Cần Thơ;**
- Phòng THA DS Khu vực 3- Cần Thơ;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

Nguyễn Thị Thùy Trang